

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/HS-PT
Ngày 22 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Ông Lê Văn Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2022/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Mai Võ Tiến T, sinh ngày 23/02/1991 tại thị xã H, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn A, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; con ông Mai Xuân H, sinh năm: 1960 và bà Võ Thị N, sinh năm: 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Trần Minh H, sinh ngày 05/8/1988 tại thị xã H, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn A, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hải H, sinh năm: 1966 và bà Lê Thị S, sinh năm: 1963; vợ: Trần Thị Tuyết M, sinh năm: 1992; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016 và nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra, còn có 05 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/4/2021 tại nhà bà Lương Thị D ở khu phố 8, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định, Mai Võ Tiến T cùng với Huỳnh Trọng N và một số đối tượng khác không rõ nhân thân thống nhất chơi bầu cua thắng thua bằng tiền. T là người cầm cái rung. Sau đó, Ngô Xuân T1, Đào Văn L, Trần Minh H, Trần Văn K, Nguyễn Văn H1, La Thị T2 và một số người lạ mặt khác đến cùng tham gia chơi bầu cua thắng thua bằng tiền. Các đối tượng thống nhất số tiền đặt mỗi cửa không được vượt 500.000 đồng.

Số tiền các đối tượng mang theo sử dụng vào mục đích đánh bạc: T 5.000.000 đồng, L 1.800.000 đồng, T1 450.000 đồng, N 2.800.000 đồng, H 3.000.000 đồng, H1 500.000 đồng, K 100.000 đồng, T2 450.000 đồng.

Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an thị xã H bắt quả tang, số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 13.700.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang, T thua 1.600.000 đồng, L thua 1.450.000 đồng, T1 thua 450.000 đồng, N thắng khoảng 1.000.000 đồng, H thắng 2.000.000 đồng, H1 thua 500.000 đồng, K thua 100.000 đồng, T2 thua 400.000 đồng và ngoài ra, một số người lạ mặt tham gia chơi đã bỏ chạy, bỏ lại số tiền 1.500.000 đồng. Trong quá T điều tra, L đã tự nguyện nộp lại số tiền 350.000 đồng dùng để đánh bạc và T2 đã tự nguyện nộp lại số tiền 50.000 đồng dùng để đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 14.100.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 22/02/2022, Tòa án nhân dân thị xã H đã căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Võ Tiến T 09 tháng tù và bị cáo Trần Minh H 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đào Văn L 06 tháng 26 ngày tù, các bị cáo Nguyễn Văn H1, Ngô Xuân T1, La Thị T2 và Trần Văn K 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/02/2022, các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo, xử phạt bị cáo Mai Võ Tiến T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và bị cáo Trần Minh H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 10/4/2021 tại nhà bà Lương Thị D ở khu phố 8, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định, Tổ công tác Công an thị xã H bắt quả tang Mai Võ Tiến T, Huỳnh Trọng Ngự, Ngô Xuân T1, Đào Văn L, Trần Minh H, Trần Văn K, Nguyễn Văn H1, La Thị T2 cùng với một số đối tượng khác không rõ nhân thân đang tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc bầu cua ăn tiền. Tại thời điểm bắt quả tang, T là người cầm cái xóc bầu cua, các đối tượng còn lại là người chơi và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 13.700.000 đồng. Trong quá T điều tra, L đã tự nguyện nộp lại số tiền 350.000 đồng dùng để đánh bạc và T2 đã tự nguyện nộp lại số tiền 50.000 đồng dùng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 14.100.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã H đã xét xử các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền các bị cáo dùng đánh bạc trong vụ án này không lớn; bị cáo T là quân nhân xuất ngũ, có bà cố là Bà mẹ Việt Nam anh hùng và ông nội là người có công cách mạng đã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; ông nội bị cáo H là Liệt sỹ; các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nói trên, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội và theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo cũng đủ có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Mai Võ Tiến T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 22/6/2022).

Giao bị cáo Mai Võ Tiến T cho Ủy ban nhân dân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử phạt bị cáo Trần Minh H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 22/6/2022).

Giao bị cáo Trần Minh H cho Ủy ban nhân dân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Mai Võ Tiến T và Trần Minh H không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an thị xã H;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thường